

Kính gửi: Các Sở Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Chỉ thị số 2737/CT-BGDDT ngày 27 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông (GDPT), giáo dục thường xuyên (GDTX), giáo dục chuyên nghiệp (GDCN) năm học 2012-2013;

Căn cứ Quyết định số 1866/2012/QĐ-BGDDT, ngày 17 tháng 5 năm 2012 về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2012 - 2013 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các sở giáo dục và đào tạo về thực hiện nhiệm vụ đối với giáo dục mầm non năm học 2012-2013 như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Năm học 2012 – 2013, giáo dục mầm non tập trung triển khai thực hiện:

- Chương trình hành động của Bộ GD&ĐT giai đoạn 2011-2016 thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ với mục tiêu hoàn thành mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi vào năm 2015; triển khai chiến lược phát triển GDMN năm 2011 – 2020; thực hiện Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg ngày 26/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2011-2015; tạo chuyển biến cơ bản về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ phát triển hài hòa về thể chất, tình cảm, trí tuệ và thẩm mỹ, hình thành những yêu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị tốt cho trẻ vào học lớp 1; giảm tỉ lệ trẻ em suy dinh dưỡng trong các cơ sở giáo dục mầm non xuống dưới 10%;

- Tiếp tục đẩy mạnh việc *học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*, cuộc vận động “*Hai không*”, cuộc vận động “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”, phát huy kết quả của phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” tập trung vào các nội dung: đảm

bảo môi trường trường/ lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh với mối quan hệ ứng xử thân thiện giữa các thành viên trong nhà trường;

- Phát triển về số lượng và chất lượng các trường mầm non đạt chuẩn quốc gia; Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu phát triển quy mô, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, nhất là đối với vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số để thu hút trẻ đến trường; tập trung ưu tiên cho mẫu giáo 5 tuổi; thực hiện tốt việc chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1.

Tiếp tục triển khai Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi, hoàn thành việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phát huy ảnh hưởng của GDMN đối với xã hội, đồng thời tận dụng mọi nguồn lực để phát triển giáo dục mầm non.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tập trung chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2015; các cuộc vận động “Hai không”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Các cơ sở giáo dục mầm non tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phát huy kết quả cuộc vận động “chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục”, lồng ghép có hiệu quả các cuộc vận động với các hoạt động cụ thể của từng nhà trường nhằm rèn luyện phẩm chất đạo đức, tác phong mẫu mực, lối sống lành mạnh, tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí của các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Tiếp tục triển khai có chiều sâu phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” ở các cơ sở giáo dục mầm non: đảm bảo môi trường sư phạm, xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh, giữ gìn mối quan hệ ứng xử thân thiện giữa các thành viên trong nhà trường; tăng cường đổi mới phương pháp giáo dục nhằm phát huy tính tích cực của trẻ, hình thành ở trẻ các phẩm chất mạnh dạn, tự tin trong mọi hoạt động, thân thiện với mọi người xung quanh, lễ phép trong giao tiếp, ứng xử. Đầu tư xây dựng nhà vệ sinh an toàn, sạch sẽ cho trẻ và giáo viên; duy trì việc thực hiện

đưa các nội dung giáo dục văn hóa truyền thống qua các trò chơi dân gian, làn điệu dân ca... phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và bản sắc văn hóa của địa phương.

2. Phát triển quy mô, mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, đẩy mạnh phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi

Củng cố, mở rộng quy mô, mạng lưới, thực hiện chuyển đổi các trường mầm non bán công còn lại theo Thông tư số 11/2009/TT-BGDĐT ngày 08/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng nhu cầu gửi con của các bậc phụ huynh trên địa bàn. Quan tâm phát triển các loại hình cơ sở giáo dục mầm non tại các đô thị đông dân cư, các khu chế xuất, khu công nghiệp có đông công nhân lao động nữ.

Tập trung chỉ đạo thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMN5T) theo Chỉ thị số 10 –CT/TW của Bộ chính trị, các quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các chính sách phát triển GDMN: phấn đấu công nhận 9/10 tỉnh (đã đăng ký) hoàn thành mục tiêu PCGDMN5T trong năm 2012, ít nhất 6 tỉnh vào năm 2013 và đảm bảo lộ trình hoàn thành mục tiêu PCGDMNNT trong cả nước vào năm 2015. Bổ sung và hoàn thiện chính sách, đảm bảo các điều kiện cần thiết hỗ trợ GDMN phát triển bền vững. Tăng cường đảm bảo nguồn lực, điều kiện phổ cập theo quy định: xây dựng phòng học, mua sắm trang thiết bị; tuyển dụng đủ GVMN để huy động tối đa trẻ mẫu giáo 5 tuổi đến trường học hai buổi/ngày theo chương trình giáo dục mầm non mới. Thực hiện chế độ, chính sách đối với GVMN, đối với trẻ theo các văn bản quy định hiện hành... Tổ chức giao ban về PCGDMNNT và sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 149/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ ngày 23 tháng 6 năm 2006 về phê duyệt Đề án Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2006 - 2015 vào cuối 2012. Mở chuyên mục về PCGDMN5T trên website của Bộ GD&ĐT để các địa phương có thể cập nhật các văn bản, tin tức có liên quan, cùng nhau chia sẻ những kinh nghiệm, giải pháp hiệu quả trong việc thực hiện PCGDMN5T. Tiếp tục tổ chức tập huấn về nghiệp vụ thực hiện PCGDMN5T và phần mềm số liệu phổ cập. Phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi ở những nơi có điều kiện.

Dảm bảo trẻ mẫu giáo 5 tuổi ở vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn được học trong các trường công lập, được chuẩn bị tốt tiếng Việt. Các vùng còn lại tăng cường biện pháp để có thể huy động hầu hết trẻ 5 tuổi vào học ở các loại hình trường khác nhau và chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp 1.

Tăng tỷ lệ huy động trẻ đến các cơ sở giáo dục mầm non ở tất cả các độ tuổi, đảm bảo tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ tăng từ 0,5-1%, và từ 2-3 % đối với trẻ mẫu giáo, phần đầu tỷ lệ chung toàn quốc đạt ít nhất 22% trẻ độ tuổi nhà trẻ và 85% trẻ độ tuổi mẫu giáo ®Ôn tr-êng. Đối với trẻ 5 tuổi, bên cạnh việc tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường cần tạo mọi điều kiện để tăng tỷ lệ trẻ học 2 buổi/ngày từ 2-3%, đảm bảo tất cả các địa phương đạt tỷ lệ huy động từ 98% trở lên, trong đó có ít nhất 90% trẻ 5 tuổi được học 2 buổi/ngày.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non

3.1. Công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe tại các cơ sở GDMN. Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống béo phì, giảm tỷ lệ trẻ bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân (cân nặng theo tuổi) dưới 8% và tỷ lệ trẻ bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) dưới 10%. Phần đầu giảm ít nhất 1% số trẻ suy dinh dưỡng so với cùng kì năm trước. Tiếp tục chỉ đạo mở rộng mô hình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn ở những nơi tổ chức ăn bán trú, đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trong các cơ sở GDMN, chỉ đạo tốt việc tính khẩu phần ăn cho trẻ theo khung chương trình GDMN do Bộ GD-ĐT ban hành. Tỷ lệ trẻ được ăn bán trú trong các cơ sở GDMN ở mỗi địa phương tăng **5 % - 10 %**. Những nơi chưa có điều kiện tổ chức ăn bán trú cần phối hợp với gia đình để có biện pháp chống đói, chống khát, chống rét cho trẻ trong thời gian ở trường nhằm thực hiện mục tiêu phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em.

Bộ GD&ĐT sẽ tổ chức các lớp tập huấn cốt cán về chăm sóc dinh dưỡng và bảo vệ sức khỏe trẻ em cho những địa phương có tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng cao nhằm chủ động triển khai có hiệu quả công tác phòng tránh suy dinh dưỡng và bảo vệ sức khỏe trẻ em, đồng thời chỉ đạo thí điểm tại một số trường mầm non nông thôn của Hà Nội, trên cơ sở đó rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo và thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho trẻ em trong những năm học tiếp theo.

Tăng cường các biện pháp phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ trong các cơ sở GDMN, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần. Chủ động phòng chống dịch bệnh trong trường mầm non, giữ gìn môi trường sinh hoạt, dụng cụ ăn uống, đồ dùng, đồ chơi của trẻ sạch sẽ để phòng chống một số bệnh do virus gây ra, dễ lây lan và gây nguy hiểm tới tính mạng của trẻ.

Đào tạo, bồi dưỡng và tuyển đủ cán bộ chuyên trách về y tế cho các cơ sở GDMN để thực hiện tốt công tác y tế trường học, phối hợp với ngành y tế trong việc tổ chức cân đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe, tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

Triển khai kế hoạch hành động của ngành về giáo dục phòng chống HIV/AIDS giai đoạn 2011-2015, tập trung nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng chống, giảm thái độ kì thị và hành vi phân biệt đối xử của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên, phụ huynh trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Phối hợp với Bộ Y tế và công ty Unilever Việt Nam triển khai Chương trình “P/S Bảo vệ nụ cười Việt Nam”; chương trình tuyên truyền giáo dục vệ sinh cá nhân cho trẻ mầm non. Chỉ đạo triển khai rộng rãi mô hình “giáo dục trẻ rửa tay bằng xà phòng”, chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, góp phần hình thành nền nếp thói quen tốt, hành vi văn minh có lợi cho sức khỏe và sự phát triển lâu dài của trẻ.

Tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hành cho cán bộ, giáo viên về công tác phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ thiên tai trong các cơ sở GDMN nhằm từng bước đưa nội dung giáo dục phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu và thảm họa thiên tai vào các cơ sở giáo dục mầm non.

3.2. Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

Triển khai Chương trình GDMN mới ở tất cả các cơ sở GDMN, trong đó đảm bảo có **95%** số nhóm/lớp trở lên được thực hiện chương trình này.

Các địa phương cần chủ động, sáng tạo trong việc thực hiện chương trình GDMN mới phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Đầu tư, trang cấp đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục tối thiểu phục vụ triển khai mở rộng diện thực hiện chương trình GDMN mới, đặc biệt chú trọng tới các thiết bị đồ chơi rèn luyện thể lực cho trẻ. Chỉ đạo thực hiện xây dựng môi trường giáo dục phát triển thể chất và nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển thể chất cho trẻ.

Tăng cường trao đổi, học tập, rút kinh nghiệm và hỗ trợ việc thực hiện chương trình GDMN cho các cán bộ quản lí, chỉ đạo và các giáo viên của trường mầm non. Đặc biệt, tập trung chỉ đạo thực hiện chương trình GDMN cho các cơ sở GDMN ở những vùng khó khăn.

Tuyệt đối không ép trẻ tập đọc, viết chữ, học trước chương trình lớp 1. Các địa phương phát huy sáng tạo trong việc đổi mới phương pháp GDMN, tăng cường các biện pháp chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ dân tộc thiểu số, đảm bảo 100% trẻ mẫu

giáo DTTS được chuẩn bị tiếng Việt trước khi vào lớp 1. Tăng cường tập huấn thực hiện chương trình GDMN ở các lớp ghép nhiều độ tuổi.

Tiếp tục thực hiện sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi nhằm nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN. Trong năm học này, Bộ GD&ĐT sẽ tổ chức tập huấn hướng dẫn sử dụng Bộ chuẩn PTTENT cho các tỉnh chưa được tham gia bồi dưỡng, đồng thời chỉ đạo mở rộng số trường sử dụng Bộ chuẩn PTTENT và nâng cao chất lượng thực hiện. Tăng cường tuyên truyền rộng rãi bằng mọi hình thức cho các bậc cha mẹ và cộng đồng hiểu và biết cách sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi trong việc theo dõi sự phát triển của trẻ để có biện pháp phối hợp tác động kịp thời giữa gia đình và nhà trường giúp trẻ phát triển tốt, tạo nền tảng vững chắc cho trẻ bước vào lớp 1.

Tổ chức tổng kết 4 năm thực hiện chương trình GDMN và sơ kết 3 năm thực hiện Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi vào năm 2013.

3.3. *Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong trường mầm non*

Tăng cường đầu tư trang thiết bị ứng dụng CNTT và bồi dưỡng giáo viên, đảm bảo có ít nhất 95% số trường được trang bị máy tính và kết nối internet, 80% CBQL và giáo viên có khả năng khai thác, sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục, góp phần đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

Những tỉnh đã được hỗ trợ từ chương trình IBM cần phát huy hiệu quả trang thiết bị được cấp, nhân rộng việc sử dụng hợp lý các phần mềm quản lí, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ (Nutrikids, Kidsmart, Happykid...) và các phần mềm xây dựng bài giảng tương tác điện tử ở những nơi có điều kiện.

Tiếp tục hợp tác với IBM Việt Nam cung cấp 25 bộ “Nhà thám hiểm trẻ” cho các trường mầm non ở một số tỉnh khó khăn và các tỉnh có kế hoạch công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi vào năm 2013.

3.4. *Tiếp tục thực hiện lồng ghép các nội dung giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục tài nguyên môi trường, biển, hải đảo vào chương trình giáo dục mầm non*

Trên cơ sở thực hiện chương trình GDMN, hướng dẫn giáo viên lồng ghép tích hợp các nội dung giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục tài nguyên môi trường, biển, hải đảo vào chương trình giáo dục mầm non. Tăng cường tổ chức các

hoạt động giáo dục thực hành, trải nghiệm giúp trẻ hình thành những hành vi ứng xử đúng đắn với môi trường, thói quen tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt, thực hiện đúng các quy định an toàn giao thông.

Bộ sẽ tổ chức tập huấn “Hướng dẫn tích hợp nội dung giáo dục tài nguyên, môi trường biển, đảo vào chương trình giáo dục mầm non giáo 5 tuổi” cho các địa phương.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL và giáo viên

Xây dựng đội ngũ CBQL và giáo viên mầm non đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non và triển khai thực hiện Phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi.

Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực cho CBQL cơ sở GDMN về quản lý trường học, hiểu biết, nắm vững và triển khai có hiệu quả các văn bản quy định hiện hành, đặc biệt là quản lí công tác phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non. Tăng cường vai trò của cán bộ quản lí các cơ sở mầm non trong việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về đổi mới phương pháp, kỹ năng nghề nghiệp; đổi mới nội dung, hình thức bồi dưỡng, tăng cường bồi dưỡng theo cụm trường, tự bồi dưỡng tại các trường nhằm đảm bảo giáo viên có đủ năng lực, chủ động lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng trẻ theo chương trình giáo dục mầm non. Tạo điều kiện, khuyến khích giáo viên tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tu dưỡng, rèn luyện đạo đức lối sống, không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo. Tăng cường sự giúp đỡ, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện công tác giáo dục mầm non giữa các trường mầm non công lập và các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn.

Thực hiện quản lí, đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non (ban hành theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và đội ngũ hiệu trưởng, hiệu phó trường mầm non theo Chuẩn hiệu trưởng trường mầm non (ban hành theo Thông tư số 17/2011/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) đảm bảo chất lượng của đội ngũ tương xứng với trình độ được đào tạo, bồi dưỡng.

Về chính sách đối với giáo viên, nhân viên: các sở giáo dục và đào tạo tích cực tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chế độ, chính sách về đào tạo, tuyển

dụng giáo viên, nhân viên (kế toán, văn phòng, y tế...) các trường mầm non phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở GDMN. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị, đoàn thể để cùng chăm lo bảo vệ lợi ích chính đáng của giáo viên mầm non, đặc biệt là giáo viên mầm non ngoài biên chế trong các trường công lập, dân lập, đảm bảo cho giáo viên mầm non được hưởng lương theo ngạch bậc và nâng lương theo định kỳ.

Rà soát đội ngũ cán bộ quản lý, kịp thời bổ sung ở những nơi còn thiếu. Đảm bảo cán bộ quản lí, chỉ đạo giáo dục mầm non các cấp có đủ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức, góp phần chỉ đạo triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của ngành, thúc đẩy sự phát triển nhanh, mạnh và bền vững cấp học giáo dục mầm non ở từng địa phương.

5. Về cơ sở vật chất, thiết bị và kinh phí giáo dục mầm non

Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nguồn vốn kiên cố hoá trường học và nguồn kinh phí của địa phương để xây mới, xóa phòng học tạm, đảm bảo có đủ phòng học an toàn cho GDMN, ưu tiên đủ phòng học cho trẻ 5 tuổi. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục, thu hút các nguồn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, bếp ăn, mua sắm đồ dùng đồ chơi, thiết bị trong lớp và khu vui chơi ngoài trời cho trẻ ...

Tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng nâng cao chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, rà soát, đầu tư, nâng cấp, sửa chữa đổi mới các trường đã công nhận đạt chuẩn quốc gia từ năm năm trước đây và công nhận lại nếu đảm bảo các tiêu chuẩn được quy định tại Quyết định số 36/2008/QĐ-BGDDT. Phân đấu trong năm học, mỗi tỉnh, thành phố có thêm ít nhất 4 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích Chương trình mục tiêu Quốc gia giáo dục năm 2012 về mua sắm thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ Phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; Các sở giáo dục và đào tạo cần có kế hoạch chỉ đạo tăng cường đầu tư trang thiết bị giáo dục, tài liệu, học liệu, phương tiện cho các cơ sở GDMN, ưu tiên đổi mới các lớp mẫu giáo 5 tuổi theo Danh mục và Tiêu chuẩn kỹ thuật Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Bộ GD&ĐT sẽ tăng cường kiểm tra, thanh tra công tác mua sắm, tự làm, sử dụng và bảo quản đồ dùng đồ chơi, thiết bị tại các cơ sở giáo dục mầm non ở các tỉnh, thành phố. Tổ chức triển lãm và hội thi đồ dùng đồ chơi, thiết bị tự làm giai

đoạn 1 ở các tỉnh thí điểm và triển khai đại trà ở các tỉnh, thành phố theo Đề án “Phát triển thiết bị tự làm GDMN và phổ thông giai đoạn 2010-2015”.

6. Thực hiện công bằng trong giáo dục mầm non

Quan tâm ưu tiên đối với nhóm trẻ thiệt thòi. Thực hiện nghiêm túc việc hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo ở địa bàn đặc biệt khó khăn, có hoàn cảnh khó khăn đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non theo Quyết định số 239/QĐ-TTg, Quyết định số 60/QĐ-TTg, Quyết định số 2123/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; miễn giảm học phí học tập cho trẻ theo Thông tư liên tịch số 29/2010/TTLT-BGDDT-BLĐTBXH ngày 15/11/2011 Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 49/2010/NĐ-CP của Chính phủ, tạo điều kiện để trẻ được đến trường mầm non.

Phối hợp thực hiện việc chuyển giao trẻ khuyết tật mầm non vào tiểu học, đảm bảo quá trình giáo dục của trẻ được liên thông giữa hai cấp học. Tăng cường tập huấn cho giáo viên, nhân viên của các nhà trường, tuyên truyền cho cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, chống phân biệt đối xử đối với trẻ khuyết, kì thị đối với trẻ nhiễm HIV. Phát huy những kết quả đạt được trong hoạt động phối hợp với các tổ chức quốc tế, tăng cường học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm giữa các đơn vị trong và ngoài tỉnh về các biện pháp quản lý chỉ đạo công tác giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, các nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ khuyết tật để thực hiện có hiệu quả và phù hợp.

Triển khai sử dụng tài liệu Hướng dẫn chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mẫu giáo vùng dân tộc thiểu số trong tất cả các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn. Đồng thời bồi dưỡng chuyên môn và tiếng dân tộc cho giáo viên dạy vùng dân tộc thiểu số để làm tốt việc chuẩn bị tiếng Việt giúp trẻ vào học lớp 1 thuận lợi.

7. Công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và tuyên truyền về giáo dục mầm non

Tiếp tục đưa nội dung tuyên truyền, phổ biến những quy định của ngành, những kiến thức nuôi dạy con cho các bậc cha mẹ và cộng đồng vào kế hoạch nhiệm vụ năm học để chỉ đạo thực hiện nhằm từng bước nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban ngành chức năng trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác thông tin, truyền thông, làm thay đổi nhận thức của xã hội với bậc học mầm non.

Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lí, giáo viên về kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, phối hợp với các bậc cha mẹ và cộng đồng. Tìm nguồn đầu

tư kinh phí, các trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, nhất là đối với các địa bàn nông thôn, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền và tài liệu truyền thông kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ phù hợp với nhiệm vụ của ngành học và điều kiện thực hiện ở các vùng, miền. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nội dung, hình thức tuyên truyền ở các đơn vị, đưa vào tiêu chí đánh giá thi đua hàng năm.

Tiếp tục duy trì, phát triển, nâng cao chất lượng Tạp chí giáo dục mầm non. Tăng cường các bài viết mang tính định hướng, chỉ đạo chuyên môn của cấp học; tích cực giới thiệu các sáng kiến kinh nghiệm hay về công tác quản lý, chăm sóc và giáo dục trẻ ở trong nước cũng như trên thế giới.

8. Về công tác quản lý

8.1. Thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non

Hoàn thiện và triển khai Thông tư Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg ngày 26/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ qui định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2011 – 2015 và Quyết định số 45/2011/QĐ-TTg ngày 18/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về quy định hỗ trợ một phần kinh phí đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện đối với giáo viên mầm non có thời gian công tác từ trước năm 1995 nhưng chưa đủ điều kiện hưởng chế độ hưu trí.

Các địa phương tích cực tham mưu để hoàn thành việc chuyển đổi loại hình trường theo đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt đúng lộ trình và tiến độ. Đề xuất các chính sách Phát triển triển giáo dục mầm non, kế hoạch xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, chính sách cho giáo viên mầm non.... nhằm nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, tạo điều kiện thuận lợi hoàn thành mục tiêu phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, phổ biến và hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN mới được ban hành. Tăng cường việc kiểm tra, chỉ đạo việc triển khai thực hiện các văn bản trong quản lí, chỉ đạo hoạt động của các cấp quản lí chỉ đạo đối với các trường mầm non, đặc biệt đối với các cơ sở giáo dục mầm non tư thục.

8.2. Quản lý và phát huy hiệu quả các dự án

Nhân rộng kết quả mô hình, hoạt động dự án của các tổ chức Unicef, Unesco Plan, IBM, NZ, Quỹ Unilever Việt Nam, P/S bảo vệ nữ còi Việt Nam và các tổ chức phi chính phủ khác để góp phần nâng cao chất lượng và phát triển giáo dục mầm non.

Tăng cường huy động thêm các nguồn lực phục vụ quản lý chỉ đạo và nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục mầm non thông qua các dự án phối hợp với các Bộ, Ngành, các đơn vị có liên quan, tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước.

Triển khai Tiêu dự án Hỗ trợ kỹ thuật cho dự án “Tăng cường khả năng sẵn sàng đi học cho trẻ MN” và triển khai một số hoạt động nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên về công tác giáo dục mầm non của tổ chức Unicef, IBM, Unilever Việt nam...

8.3. Công tác thanh tra, kiểm tra

Thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục trường mầm non ở các cơ sở GDMN, làm cơ sở để thực hiện đánh giá ngoài theo Thông tư số 07/2011/TT-BGDĐT ngày 17/2/2011 ban hành Quy định Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường mầm non và Thông tư số 45/2011/TT-BGDĐT ngày 11/10/2011 về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non, Quyết định số 36/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/7/ 2008 về Quy chế công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, Thông tư số 41/2008/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2008 2011 về Quy chế tổ chức và hoạt động trường mầm non tư thục, Thông tư số 21/2012/TT-BGDĐT ngày 15/6/2012 Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường mầm non Dân lập để đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non.

Tăng cường công tác thanh, kiểm tra các cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt đối với các cơ sở GDMN tư thục bằng nhiều biện pháp và hình thức về tổ chức quản lý, về các điều kiện đảm bảo chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, và việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo các cấp đã ban hành có liên quan. Tham mưu với chính quyền địa phương về tổ chức thực hiện việc quản lý, kiểm tra, cấp giấy phép hoạt động của các trường, nhóm, lớp tư thục đủ điều kiện và kiên quyết đóng cửa những cơ sở không đủ điều kiện.

Trong năm học, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ kiểm tra toàn diện về GDMN từ 3-5 tỉnh, thanh tra theo kế hoạch của Bộ từ 7 đến 10 tỉnh; kiểm tra theo chuyên đề

về công tác chuyên môn, nghiệp vụ, các cuộc vận động, phong trào thi đua; kiểm tra thực hiện các dự án về GDMN ở một số địa phương.

8.4. Thực hiện cải cách hành chính

Đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo định kỳ kịp thời, có chất lượng. Tăng cường trao đổi văn bản hành chính điện tử, ứng dụng CNTT vào quản lý văn bản, quản lý hành chính. Thông nhất biểu mẫu, nội dung, hình thức các báo cáo và thời hạn báo cáo. Việc đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo sẽ là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua của các sở GD&ĐT.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo căn cứ vào nội dung tại văn bản hướng dẫn này và tình hình cụ thể của đại phuơng xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các sở cần báo cáo để Bộ Giáo dục và Đào tạo kịp thời chỉ đạo giải quyết.

Noi nhận:

- Như kính gửi;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, Vụ GDMN.

